

**SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO  
BÌNH DƯƠNG  
ĐỀ CHÍNH THỨC**

**KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT**

**Năm học: 2018 – 2019**

**Môn thi : TOÁN**

*Thời gian: 120 phút (không kể thời gian giao đề)*

**Bài 1 (1,5 điểm)**

1) Rút gọn biểu thức:  $A = (\sqrt{5} - \sqrt{2})^2 + \sqrt{40}$ ;

2) Rút gọn biểu thức:  $B = \left( \frac{x - \sqrt{x}}{\sqrt{x} - 1} - \frac{\sqrt{x} + 1}{x + \sqrt{x}} \right) : \frac{\sqrt{x} + 1}{\sqrt{x}}$  với  $x > 0, x \neq 1$ .

Tính giá trị của B khi  $x = 12 + 8\sqrt{2}$

**Bài 2 (1,5 điểm)**

Cho parabol (P):  $y = -x^2$  và đường thẳng (d):  $y = 2\sqrt{3}x + m + 1$  ( $m$  là tham số).

1) Vẽ đồ thị (P).

2) Tìm tất cả các giá trị của tham số  $m$  để (d) cắt (P) tại hai điểm phân biệt.

**Bài 3 (2 điểm)**

1) Giải hệ phương trình  $\begin{cases} 9x + y = 11 \\ 5x + 2y = 9 \end{cases}$

2) Cho phương trình  $x^2 - 2(m+2)x + m^2 + 3m - 2 = 0$  (1), ( $m$  là tham số).

a) Giải phương trình (1) với  $m = 3$ ;

b) Tìm các giá trị của tham số  $m$  để phương trình (1) có hai nghiệm phân biệt  $x_1, x_2$  sao cho biểu thức  $A = 2018 + 3x_1x_2 - x_1^2 - x_2^2$  đạt giá trị nhỏ nhất.

**Bài 4 (1,5 điểm)**

Một người dự định đi xe máy từ tỉnh A đến tỉnh B cách nhau 90km trong một thời gian đã định. Sau khi đi được 1 giờ người đó nghỉ 9 phút. Do đó, để đến tỉnh B đúng hẹn, người ấy phải tăng vận tốc thêm 4km/h. Tính vận tốc lúc đầu của người đó.

**Bài 5 (3,5 điểm)**

Cho tam giác ABC có ba góc nhọn nội tiếp đường tròn (O) có bán kính  $R = 3\text{cm}$ . Các tiếp tuyến với (O) tại B và C cắt nhau tại D.

1) Chứng minh tứ giác OBDC nội tiếp đường tròn.

2) Gọi M là giao điểm của BC và OD. Biết  $OD = 5\text{cm}$ . Tính diện tích tam giác BCD.

3) Kẻ đường thẳng d đi qua D và song song với đường tiếp tuyến với (O) tại A, d cắt các đường thẳng AB, AC lần lượt tại P, Q. Chứng minh:  $AB \cdot AP = AQ \cdot AC$

4) Chứng minh: góc PAD bằng góc MAC.

.....Hết.....

## ĐÁP ÁN:

### Bài 1:

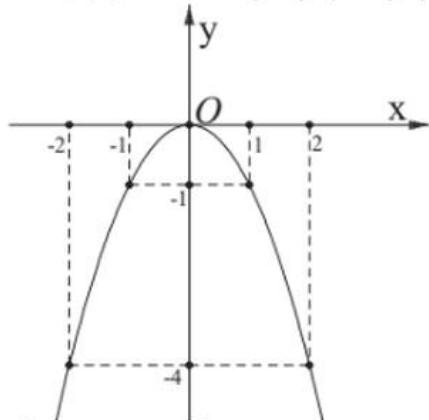
$$1) A = (\sqrt{5} - \sqrt{2})^2 + \sqrt{40} = 5 - 2\sqrt{10} + 2 + 2\sqrt{10} = 7;$$

$$2) B = \left( \sqrt{x} - \frac{1}{\sqrt{x}} \right) \cdot \frac{\sqrt{x} + 1}{\sqrt{x}} = \frac{x-1}{\sqrt{x}} \cdot \frac{\sqrt{x}}{\sqrt{x}+1} = \sqrt{x} - 1$$

$$x = 12 + 8\sqrt{2} \Rightarrow B = \sqrt{12 + 8\sqrt{2}} - 1 = \sqrt{(2 + 2\sqrt{2})^2} - 1 = 2 + 2\sqrt{2} - 1 = 1 + 2\sqrt{2}$$

### Bài 2:

- 1) parabol (P) qua 5 điểm  $(0;0), (1;-1), (-1;-1), (2;-4), (-2;-4)$



- 2) (d) cắt (P) tại hai điểm phân biệt khi phương trình hoàng độ giao điểm của hai đường là  $-x^2 = 2\sqrt{3}x + m + 1 \Leftrightarrow x^2 + 2\sqrt{3}x + m + 1 = 0$  có 2 nghiệm phân biệt  $\Leftrightarrow \Delta = 12 - 4m - 4 > 0 \Leftrightarrow m < 2$ .

### Bài 3:

$$1) \begin{cases} 9x + y = 11 \\ 5x + 2y = 9 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} y = 11 - 9x \\ 5x + 2(11 - 9x) = 9 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} y = 11 - 9x \\ x = 1 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} x = 1 \\ y = 2 \end{cases}$$

$$2) x^2 - 2(m+2)x + m^2 + 3m - 2 = 0 \quad (1)$$

a)  $m = 3 \Rightarrow x^2 - 10x + 16 = 0$  có  $\Delta = 36 > 0$  nên có 2 nghiệm phân biệt

$$x_1 = \frac{10 + \sqrt{36}}{2} = 8, \quad x_2 = \frac{10 - \sqrt{36}}{2} = 2$$

b) Điều kiện (1) có 2 nghiệm phân biệt là

$$\Delta = 4(m^2 + 4m + 4) - 4(m^2 + 3m - 2) > 0 \Leftrightarrow m > -6 \quad (*)$$

Theo Viết, ta có:  $\begin{cases} x_1 + x_2 = 2(m+2) \\ x_1 x_2 = m^2 + 3m - 2 \end{cases}$

$$A = 2018 + 3x_1 x_2 - x_1^2 - x_2^2 = 2018 + 5x_1 x_2 - (x_1 + x_2)^2 = m^2 - m + 1992$$

$$= \left( m - \frac{1}{2} \right)^2 + \frac{7969}{4} \geq \frac{7969}{4} \Rightarrow \min A = \frac{7969}{4} \text{ khi } m = \frac{1}{2} \text{ thỏa (*)}$$

**Bài 4:**

Gọi  $x$ (km/h) là vận tốc đi lúc đầu ( $x > 0$ ),  $x + 4$  là vận tốc đi lúc sau.

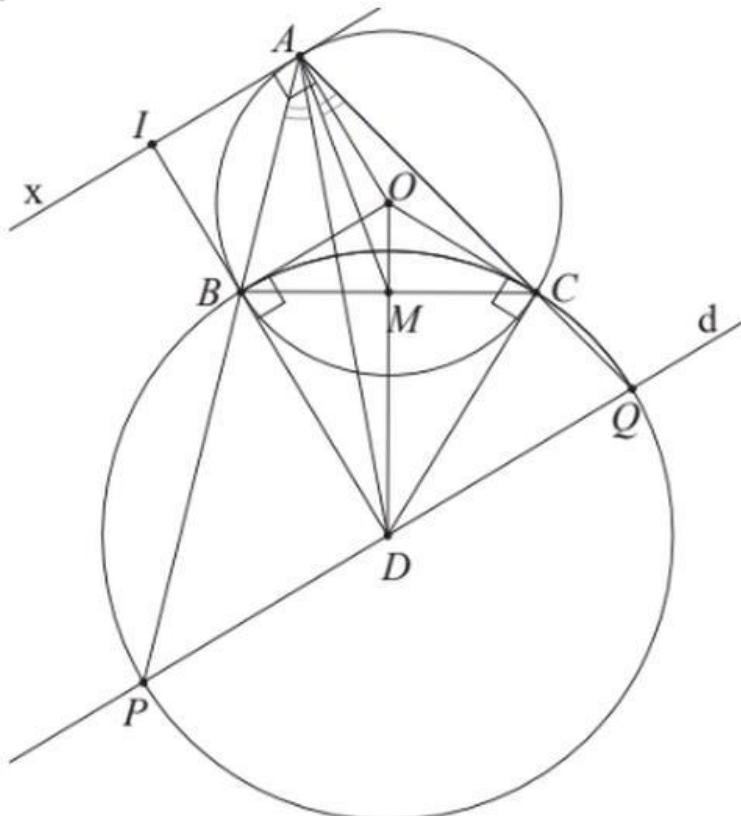
$\frac{90}{x}$  là thời gian đi dự định,  $\frac{90-x}{x+4}$  là thời gian đi lúc tăng vận tốc.

Ta có phương trình  $1 + \frac{9}{60} + \frac{90-x}{x+4} = \frac{90}{x}$

Phương trình  $\frac{23}{20} + \frac{90-x}{x+4} = \frac{90}{x}$  trở thành  $3x^2 + 92x - 7200 = 0$

Có  $\Delta = 94864 > 0$  nên có hai nghiệm  $x_1 = 36, x_2 = -\frac{200}{3}$

Theo điều kiện, vận tốc lúc đầu của người đó là  $36 \text{ km/h}$ .

**Bài 5:**

- 1)  $\widehat{OBD} = 90^\circ, \widehat{OCD} = 90^\circ$  (tính chất tiếp tuyến)

$$\Rightarrow \widehat{OBD} + \widehat{OCD} = 180^\circ \Rightarrow \text{tứ giác } OBDC \text{ nội tiếp.}$$

- 2)  $OB = OC, DB = DC$  (tính chất hai tiếp tuyến cắt nhau)

$\Rightarrow OD$  là trung trực  $BC$ .

$\Delta OBD$  vuông tại  $B$ , đường cao  $BM \Rightarrow$

$$OB^2 = OM \cdot OD \Rightarrow 3^2 = OM \cdot 5 \Rightarrow OM = \frac{9}{5} \text{ (cm)} \Rightarrow MD = 5 - \frac{9}{5} = \frac{16}{5} \text{ (cm)}$$

$$BM^2 = OM \cdot MD = \frac{9}{5} \cdot \frac{16}{5} = \frac{144}{25} \Rightarrow BM = \frac{12}{5} \text{ (cm)} \Rightarrow BC = 2BM = \frac{24}{5} \text{ (cm)}$$

Diện tích  $\Delta ABCD$  là  $S_{BCD} = \frac{1}{2} BC \cdot MD = \frac{1}{2} \cdot \frac{24}{5} \cdot \frac{16}{5} = \frac{192}{25} = 7,68 \text{ (cm}^2\text{)}$

3) Gọi Ax là tia tiếp tuyến của (O) tại A.

$$d//Ax \Rightarrow \widehat{xAB} = \widehat{BPQ} \text{ (so le)}$$

$$\text{mà } \widehat{xAB} = \widehat{ACB} = \frac{1}{2} \text{sđ } \widehat{AB} \Rightarrow \widehat{ACB} = \widehat{BPQ} \text{ (*)}$$

$$\Rightarrow \Delta ABC \sim \Delta AQP \Rightarrow \frac{AB}{AQ} = \frac{AC}{AP} \Rightarrow AB \cdot AP = AC \cdot AQ$$

4) Gọi I là giao của hai tiếp tuyến tại A và tại B của (O)  $\Rightarrow IA = IB$

$$\Delta AIB \sim \Delta PDB \text{ (g,g,g)} \Rightarrow DB = DP$$

$$\text{Tương tự } \Rightarrow DC = DQ$$

Mà  $DB = DC \Rightarrow DP = DQ \Rightarrow D$  trung điểm PQ

$$\Delta AQP \sim \Delta ABC \Rightarrow \frac{AP}{AC} = \frac{QP}{BC} = \frac{PD}{CM}$$

$$\Delta APD \text{ và } \Delta ACM \text{ có } \widehat{APD} = \widehat{ACM} \text{ và } \frac{AP}{AC} = \frac{PD}{CM} \Rightarrow \Delta APD \sim \Delta ACM$$

$$\Rightarrow \widehat{PAD} = \widehat{MAC}.$$